| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG NINH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ | *Quảng Ninh, ngày 15 tháng 5 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019, giữa:

Anh Đinh Minh D, địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình;

Chị Lê Thị Y, địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Minh D và chị Lê Thị Y.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Đinh Minh D và chị Lê Thị Y đều thống nhất: Hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Đinh Minh D và chị Lê Thị Y đều thống nhất: Hai bên không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ; không có quyền, nghĩa vụ chung khác về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh Đinh Minh D và chị Lê Thị Y, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Hai bên thỏa thuận: Anh D chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, thay cho chị Y.

Số tiền án phí anh D phải nộp được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004734, ngày 22-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình; anh D được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã V;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Mậu Đảo**